

Số: 24/2023/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 07 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Thùy –
Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 80/2023/TLST-HNGĐ ngày 08/3/2023, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 83/2023/QĐMPH-HNGĐ ngày 28/3/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. **Chị Nguyễn Thị Th**, sinh ngày 27/7/1992.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Hoàng X, xã Cẩm Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang ở tại: Hàn Quốc.

2. Anh **Svenda M**, sinh ngày 07/12/1989.

Quốc tịch : Cộng hòa Séc

Địa chỉ: Ledvinova 1711/6, 14900 Praha 4- Chodov, Cộng hòa Séc.

Người được chị Th ủy quyền giao nhận văn bản tố tụng tại Tòa án: Ông **Nguyễn Đình M**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn Hoàng X, xã Cẩm Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

(*Chị Th, anh Svenda M đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt*).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của chị Nguyễn Thị Th (có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc); Đơn xin

ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, giấy ủy quyền, đơn xin giải quyết vắng mặt của anh Svenda M (có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại CH Séc) cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Svenda M tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ngày 23/11/2012. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống cùng nhau một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do mỗi người sống một nơi, anh Svenda M sinh sống làm việc ở Cộng hòa Séc, còn chị Th sinh sống làm việc ở Việt Nam. Mặt khác do bất đồng quan điểm và lối sống dẫn đến hai bên không tìm thấy tiếng nói chung. Nay chị Th và anh Svenda M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị thống nhất làm đơn ly hôn, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Svenda M đều xác định không có. Ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Hiện tại chị Th đang học tập và làm việc tại Hàn Quốc. Anh Svenda M đang sinh sống tại Cộng hòa Séc. Chị Th ủy quyền cho ông Nguyễn Đình M giao nhận các văn bản. Ông M đồng ý nhận ủy quyền của chị Th và đã thông báo các văn bản của Tòa án cho chị Th biết. Chị Th đã thông tin nội dung giải quyết vụ án cho anh Svenda M biết. Chị Th, anh Svenda M vẫn giữ nguyên quan điểm ly hôn như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Nguyễn Thị Th và anh Svenda M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị. Về lệ phí: chị Nguyễn Thị Th phải chịu lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. *Về tố tụng*: Chị Nguyễn Thị Th là người Việt Nam, có địa chỉ trước khi xuất cảnh ở: Thôn Hoàng X, xã Cẩm Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương. Hiện đang sinh sống, làm việc tại Hàn Quốc. Anh Svenda M là người có quốc tịch Cộng hòa Séc. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Th, anh Svenda M đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. *Về nội dung*:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Svenda M được tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ngày 23/11/2012, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Do anh Svenda M và chị Th mỗi người sống ở một quốc gia nên bất đồng ngôn ngữ, dẫn đến vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung. Nay chị Th, anh Svenda M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Th và anh Svenda M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh chị.

Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Svenda M đều xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Th chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Svenda M.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2021/0003978 ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Th đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền